

## UNIT 11: WHAT'S THE MATTER WITH YOU?



### PART I: THEORY

#### VOCABULARY

| English | Pronunciation           | Vietnamese                     |
|---------|-------------------------|--------------------------------|
|         | /'mætə(r)/              | Vấn đề, chuyện                 |
|         | /'hedɪk/                | đau đầu                        |
|         | /'fi:və(r)/             | sốt                            |
|         | /'tu:θeɪk/              | đau răng                       |
|         | /'iəreɪk/               | đau tai                        |
|         | /sɔ:(r) θrəʊt/          | đau họng                       |
|         | /'stʌmæk eɪk/           | đau bụng                       |
|         | /peɪn/                  | cơn đau                        |
|         | /haɪ/                   | Cao                            |
|         | /'temprətʃə(r)/         | nhiệt độ                       |
|         | // 'stʌmæk //           | cái bụng                       |
|         | /θrəʊt/                 | Cổ họng                        |
|         | /iə(r)/                 | Tai                            |
|         | /tu:θ/ /ti:θ/           | răng (1 cái)/ răng (nhiều cái) |
|         | /'bækeɪk/               | đau lưng                       |
|         | /kəʊld/                 | cảm lạnh                       |
|         | /'redi/                 | sẵn sàng                       |
|         | /hɒt/                   | nóng                           |
|         | /wel/                   | khỏe, tốt                      |
|         | /rɒŋ/                   | sai sót, vấn đề                |
|         | /fi:l/                  | Cảm thấy                       |
|         | /ʃʊd/                   | nên                            |
|         | /ʃʊd nɒt/               | không nên                      |
|         | /teɪk tu: ðə 'dɒktə(r)/ | mang... tới bác sĩ             |
|         | /gəʊ tu: ðə 'dɒktə(r)/  | đi khám bác sĩ                 |
|         | /teɪk ə rest/           | nghỉ ngơi                      |
|         | /gəʊ tu: ðə 'dentɪst/   | đi khám nha sĩ                 |

|  |                                   |                              |
|--|-----------------------------------|------------------------------|
|  | /i:t ə lət əv fru:ts/             | ăn nhiều hoa quả             |
|  | /'kæri 'hevi θɪŋz/                | mang vác vật nặng            |
|  | /i:t ə lət əv swi:ts/             | ăn nhiều kẹo                 |
|  | /wɒʃ ðə hænd/                     | rửa tay                      |
|  | /du:'mɔ:nɪŋ 'eksəsaɪz/            | Tập thể dục buổi sáng        |
|  | /brʌʃ ðə ti:θ/                    | đánh răng                    |
|  | /ki:p ðə neɪlz ʃɔ:t ənd<br>kli:n/ | Giữ móng tay ngắn và sạch sẽ |
|  | /teɪk ə 'ʃaʊə(r)/                 | tắm (vòi sen)                |

## II. GRAMMAR

### 1. Hỏi xem ai gặp vấn đề gì về sức khỏe

(?).....

(+).....

Example:

..... Có vấn đề gì với bạn vậy?  
 ..... Tớ bị đau đầu.  
 ..... Có vấn đề gì với cô ấy vậy?  
 ..... Cô ấy bị đau lưng.

### 2. Đưa ra lời khuyên và đáp lại lời khuyên

(+) .....

(-) .....

(+) .....

(-) .....

Example:

..... Cậu nên đi khám bác sĩ.  
 ..... Ừ, tớ sẽ đi.  
 ..... Chị ấy không nên mang vác nặng.

## III. PHONICS

Practice pronouncing the word.

Trong tiếng Anh nhiều khi chúng ta cần lên giọng hoặc xuống giọng với từng câu. Các

em hãy nghe và tập thực hành phát âm chính xác các câu dưới đây.

**Mark the intonation of the following sentences. (Track 01)**

1. What's the matter with you?  
I have a toothache.
2. What's the matter with you?  
I have a backache.
3. What's the matter with you?  
I have a stomach ache.
4. What's the matter with you?  
I have a headache.

**PART II : LANGUAGE: VOCABULARY – GRAMMAR – PHONICS**



**I. VOCABULARY**

1. Look at the picture and write the correct word/ phrase.



1..... 2..... 3..... 4.....

2. Complete the sentence with a suitable word.

sore throat      cold      dentist      morning exercise      stomach ache  
toothache      backache      cold      shower      vegetables

1. You have a pain in your teeth. You have a \_\_\_\_\_.
2. She has a pain in her throat. She has a \_\_\_\_\_.
3. You can't carry heavy things because you have a \_\_\_\_\_.
4. You feel so cold because you have a \_\_\_\_\_.
5. You eat too many sweets, so you have a \_\_\_\_\_.
6. You should drink hot milk when you have a \_\_\_\_\_.
7. If you have a toothache, you should go to the \_\_\_\_\_.
8. You do not want to have a backache. You should do \_\_\_\_\_ every day.
9. You want to keep clean. You should take a \_\_\_\_\_ every day.

10. Don't eat too much meat. You should eat lots of \_\_\_\_\_ and fruit.

**3. Choose the odd one out.**

- |                      |              |                |                |
|----------------------|--------------|----------------|----------------|
| 1. A. volleyball     | B. monkey    | C. peacock     | D. crocodile   |
| 2. A. weight lifting | B. tennis    | C. shuttlecock | D. baseball    |
| 3. A. sore throat    | B. hot       | C. backache    | D. headache    |
| 4. A. panda          | B. gorilla   | C. python      | D. racket      |
| 5. A. elephant       | B. toothache | C. fever       | D. earache     |
| 6. A. badminton      | B. fever     | C. basketball  | D. baseball    |
| 7. A. tiger          | B. lion      | C. peacock     | D. animal      |
| 8. A. throat         | B. head      | C. pain        | D. stomach     |
| 9. A. rope           | B. gorilla   | C. lion        | D. squirrel    |
| 10. A. fever         | B. tired     | C. cold        | D. sore throat |

**II. GRAMMAR**

**1. Reorder the word to make correct sentence.**

1. do/ have/ you/ you/ do/ a fever?/ when/ what

.....

2. she/ a pain/ have/ her/ in/ throat?/ Does

.....

3. he/ stomach/ have/ a/ does/ ache?/ Why

.....

4. should/ do/ in/ when/ a pain/ we/ have/ What/ our/ we/ backs?

.....

5. play/ she/ any/ sports/ She/ for/ because/ has/ three days/ a backache./ shouldn't

.....

**2. Read and complete each sentence.**

**sore throat      toothache      backache      cold      toothache**

|    |                 |                                    |
|----|-----------------|------------------------------------|
| 1. | I have a _____. | You should go to the dentist.      |
| 2. | I have a _____. | You should take some hot milk.     |
| 3. | I have a _____. | You should not eat lots of sweets. |
| 4. | I have a _____. | You should not carry heavy bags.   |
| 5. | I have a _____. | You should not have too much ice   |



|  |  |        |
|--|--|--------|
|  |  | cream. |
|--|--|--------|

**3. Pick out one redundant word to make correct sentence then rewrite it.**

1. What is wrong matter with you?  
.....
2. I am have a cold.  
.....
3. You should not drink hot milk when you have a cold.  
.....
4. Do you do have a splitting headache?  
.....
5. She does not eat ice cream because she has a cold fever.  
.....

**4. Write sentences basing on available words. The first one has been done for you as an example.**

0. Nam/ headache/ take an aspirin  
What is the matter with Nam?  
He has a headache. He should take an aspirin.
1. Minh/ flu/ have some medicine and take a rest  
.....  
.....
2. Your sister/ sore throat/ not drink cold water  
.....  
.....
3. Mai/ toothache/ brush the teeth three times a day  
.....  
.....
4. Maria/ stomach ache/ not eat too much chocolate  
.....  
.....
5. Your father/ backache/ not carry heavy things  
.....  
.....

### III. PHONICS

#### 1. Mark the intonation of these sentences. (Track 02)

1. What's the matter with you?  
I have an earache. \_\_\_\_\_
2. What's the matter with you?  
I have a fever. \_\_\_\_\_
3. What's the matter with you?  
I have a cold. \_\_\_\_\_
4. What's the matter with you?  
I have a sore throat. \_\_\_\_\_

### PART III: SKILL: LISTENING – SPEAKING – READING – WRITING

#### I. LISTENING

##### Listen and do the tasks followed. (Track 03)

##### 1. Listen and decide if each statement is True (T) or False (F).

| Statements                                                                       | T/F   |
|----------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1. If you don't get enough rest and relaxation, you may ill.                     | _____ |
| 2. If you are lack of sleep, it's difficult for you to concentrate.              | _____ |
| 3. When you are a teenager, you should sleep for at least six hours every night. | _____ |
| 4. If you have trouble getting to sleep, have some coffee or tea.                | _____ |
| 5. If you want to relax, let's try a hot milky drink.                            | _____ |

##### 2. Listen again and complete the text.

#### RESTAND RELAXATION

Rest and relaxation are just as important to our body as (1) \_\_\_\_\_ healthy eating. If you don't get enough of them, you can make yourself ill.

For example, (2) lack of \_\_\_\_\_ makes it difficult for you to concentrate. During your teens, you need at least (3) \_\_\_\_\_ hours' sleep a night. If you stay out late, try to go to bed early the next night. When you are awake, you make many demands on your mind and body. Your body needs a period of (4) \_\_\_\_\_ to repair itself. If you have troubles getting to sleep, take some (5) \_\_\_\_\_ milky drink. It may help you relax.

## II. SPEAKING

Complete each conversation with available sentences, then practise it with your friend.

A. *But, what's the matter with your back*

B. *Don't eat ice cream any more*

C. *I don't know. I feel so cold*

D. *Wait a second. There is a chemist's near here. I'll get her some*

E. *She has a stomach ache*

1. A: What's the matter with you, dear?  
B: (1) \_\_\_\_\_.  
C: Then you have a cold. Lie on the bed, I'll give you some hot water.
2. A: Hey, what's wrong?  
B: Oh, I feel awful, my throat hurts.  
A: You have sore throat. (2) \_\_\_\_\_.
3. A: What's wrong with her?  
B: (3) \_\_\_\_\_. She ate too much last night.
4. A: Can you help me carry this thing?  
B: No problem. (4) \_\_\_\_\_?  
A: I don't know. It hurts. I guess I have a backache.
5. A: My sister is having a headache. What should I do?  
B: Are there any aspirins in your house?  
A: No, we have run out of them.  
B: (5) \_\_\_\_\_.  
A: Thank you.

## III. READING.

Read and answer the questions.

### A HEALTHY LIFESTYLE

The Thomson family tries to eat healthy meals for a very long time but they find it difficult to keep it up. Mr. and Mrs. Thomson work long hours at the hospital. They feel very tired whenever they arrive home. They have three young children: David is eight, Ann is six and a baby is one. It is difficult for the family to cook healthy meals every day. So they order fast

food such as pizza, French fries or hamburger for many months. This is a bad routine. So they decide to change. After work, Mr. and Mrs. Thomson stop at the supermarket and buy food and make homemade meals. At first, they feel so tired, but David helps them prepare the meals, so now they don't feel tired any more. They feel very excited when eating homemade meals every day.

1. What does the Thomson family try to do for a very long time?

.....

2. Where do Mr. and Mrs. Thomson work?

.....

3. How do they feel when they get home after work?

.....

4. How many kids do they have?

.....

5. How old is David?

.....

6. Who is one year old?

.....

7. Why does the family order fast food every day?

.....

8. Who helps Mr. and Mrs. Thomson prepare homemade meals?

.....

9. Where do Mr. and Mrs. Thomson buy food to make homemade meals?

.....

10. How do they feel about eating homemade meals now?

.....

#### IV. WRITING

1. Look at the picture and answer the question.

|   |                             |                                                                                       |
|---|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | What's the matter with her? |  |
|---|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|



|   |                                              |                                                                                                                                                                           |
|---|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                              |                                                                                                                                                                           |
| 2 | What should Miranda do?                      |                                                                                        |
|   |                                              |                                                                                                                                                                           |
| 3 | What had she better do?                      |                                                                                        |
|   |                                              |                                                                                                                                                                           |
| 4 | What's the matter with Juan and his brother? |   |
|   |                                              |                                                                                                                                                                           |
| 5 | What should you do when you have a cold?     |                                                                                       |
|   |                                              |                                                                                                                                                                           |

**2. Write sentences basing on available words. The number 0 has been done for you as an example.**

0. fever – take a rest

*I've got a fever.*

*You should take a rest.*

1. toothache – not eat sweets

.....

.....

2. backache – not carry heavy things

.....  
.....

3. cold- wear warm clothes

.....  
.....

4. headache – take some medicines

.....  
.....

5. stomach ache – take a rest

.....  
.....